

Số: /QĐ-UBND Thanh Chương, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa,
Thư viện, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND
cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Chương**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính
phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ
nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định 907/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh Nghệ An
về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện, tỉnh Nghệ An;*

*Căn cứ Quyết định 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023 của UBND tỉnh Nghệ An
về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa, gia đình và
thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Văn hóa và Thể thao,
UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An;*

*Căn cứ Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 05/2/2024 của UBND tỉnh Nghệ
An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực văn hóa*

cơ sở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa & Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này Danh mục 11 thủ tục hành chính cấp huyện, 05 thủ tục hành chính cấp xã thuộc Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thư viện, lĩnh vực thông tin & truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Chương.

(Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các văn bản của UBND huyện về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, gia đình và thể thao, thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND cấp xã trên địa bàn huyện Thanh Chương.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở TT&TT; (B/c)
- Sở VH&TT; (B/c)
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các PCT UBND huyện;
- Cổng Thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chiến

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HOÁ, THƯ VIỆN, THÔNG TIN&TT
THUỘC THẨM QUYỀN UBND CẤP HUYỆN

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC	DVC	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Công bố của tỉnh
1	1.000903.000.00.00.H41	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Toàn trình	Văn hoá cơ sở	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023
2	1.000931.000.00.00.H41	Cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Toàn trình	Văn hoá cơ sở	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023
3	1.003645.000.00.00.H41	Đăng ký tổ chức Lễ hội	Toàn trình	Văn hoá cơ sở	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023
4	1.003635.000.00.00.H41	Thông báo tổ chức Lễ hội	Toàn trình	Văn hoá cơ sở	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023
5	1.008896.000.00.00.H41	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng;	Toàn trình	Thư viện	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023

6	1.008897.000.00.00.H41	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng;	Toàn trình	Thư viện	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023
7	1.008898.000.00.00.H41	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng.	Toàn trình	Thư viện	Cấp huyện	QĐ số 1595/QĐ-UBND ngày 6/6/2023
8	2.001885.000.00.00.H41	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Một phần	Thông tin	Cấp huyện	QĐ số 907/QĐ-UBND ngày 4/4/2023
9	2.001884.000.00.00.H41	Sửa đổi, bổ sung giấy CN đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Một phần	Thông tin	Cấp huyện	QĐ số 907/QĐ-UBND ngày 4/4/2023
10	2.001880.000.00.00.H41	Thủ tục Gia hạn giấy CN đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Một phần	Thông tin	Cấp huyện	QĐ số 907/QĐ-UBND ngày 4/4/2023
11	2.001888.000.00.00.H41	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Một phần	Thông tin	Cấp huyện	QĐ số 907/QĐ-UBND ngày 4/4/2023

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA, THƯ VIỆN VÀ THÔNG TIN & TT
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, CẤP XÃ
(Ban hành kèm theo Công văn số: /UBND-VHTT ngày /3/2024 của UBND huyện)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (11 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí(nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC VĂN HÓA CƠ SỞ					
1	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke Mã số hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia: 1.000803 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 1.000903.000.00.00.H41	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện; Hoặc: - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	1. Tại thành phố, thị xã: - Từ 01 đến 03 phòng: 4.000.000 đồng/giấy. - Từ 04 đến 05 phòng: 6.000.000 đồng/giấy. - Từ 06 phòng trở lên: 12.000.000	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí(nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				đồng/giấy. 2. Tại các huyện còn lại: - Từ 01 đến 03 phòng: 2.000.000 đồng/giấy. - Từ 04 đến 05 phòng: 3.000.000 đồng/giấy. - Từ 06 phòng trở lên: 6.000.000 đồng/giấy.		
2	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke Mã số hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia: 1.000831 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 1.000931.000.00.00.H41	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện; Hoặc: - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Đối với trường hợp các cơ sở đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng: 1. Tại thành phố, thị xã: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 2.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 12.000.000	- Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; - Thông tư số 01/2021/TT-BTC ngày 07/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí(nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				đồng/giấy phép/lần thẩm định. 2. Tại các huyện còn lại: Đối với trường hợp đã được cấp phép kinh doanh karaoke đề nghị tăng thêm phòng là 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/giấy phép/lần thẩm định. 3. Mức thu phí thẩm định điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đối với trường hợp thay đổi chủ sở hữu là 500.000 đồng/giấy.		

3	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện Mã số hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia:1.003645 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An: 1.003645.000.00.00.H41	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả- UBND cấp huyện; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.	
4	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện Mã số hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia:1.003635 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 1.003635.000.00.00.H41	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã thông báo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.	
II LĨNH VỰC THƯ VIỆN						
5	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số	

	sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng Mã số hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Quốc gia: 1.008898 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 1.008898.000.00.00.H41		huyện; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn		điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
6	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng Mã hồ sơ trên cổng DVC QG: 1.008899 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	

	tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 1.008899.000.00.00.H41					
7	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng Mã hồ sơ trên cổng DVC QG: 1.008900 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 1.008900.000.00.00.H41	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
III	LĨNH VỰC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG					
8	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Mã hồ sơ trên cổng DVC	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện;	Không	+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. + Quyết định số 207/QĐ-BTTTT ngày 3/3/2014 của Bộ TTTT về việc	

	QG: 2.001885. Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 2.001885.000.00.00.H41				công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông. + Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.	
9	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Mã hồ sơ trên Cổng DVCQG: 2.001184 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 2.001884.000.00.00.H41	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. + Quyết định số 207/QĐ-BTTTT ngày 3/3/2014 của Bộ TTTT về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông. + Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập	

					Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.	
10	Thủ tục Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng Mã hồ sơ trên Cổng DVCQG: 2.001880 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 2.001880.000.00.00.H41	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp huyện;	Không	+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. + Quyết định số 207/QĐ-BTTTT ngày 3/3/2014 của Bộ TTTT về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông. + Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7	

					năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.	
11	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Mã hồ sơ trên Cổng DVCQG: 2.001786 Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An Mã số hồ sơ trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An 2.001786.000.00.00.H41	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	+ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. + Quyết định số 207/QĐ-BTTTT ngày 3/3/2014 của Bộ TTTT về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông. + Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 28/7/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Nghệ An. + Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (05 thủ tục)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	LĨNH VỰC VĂN HÓA					
1	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, nếu không có ý kiến trả lời thì đơn vị gửi thông báo được tổ chức lễ hội theo nội dung đã thông báo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội.	
II	LĨNH VỰC THƯ VIỆN					
2	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
3	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp	15 ngày làm việc, kể từ ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	nhận đủ hồ sơ hợp lệ	nhận và trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn		- Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
4	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21/11/2019. - Nghị định 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. - Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.	
III LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO						
5	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4:	Không	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			http://dichvucong.nghean.gov.vn		của Luật thể dục, thể thao; - Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở .	